

Chuyển đổi số tại Trường Cao đẳng Kon Tum: cơ hội, thách thức và giải pháp

Vương Thị Nga*

*Trường Cao đẳng Kon Tum

Received: 12/11/2024; Accepted: 20/11/2024; Published: 28/11/2024

Abstract: The article summarizes the results of digital transformation implementation at Kon Tum College, mentions opportunities and difficulties as well as proposes some solutions to help the school overcome challenges such as limited resources, digital skills gap and financial constraints to enhance educational experiences and ensure successful digital transformation.

Keywords: Digital transformation, Kon Tum College, Opportunities, Challenges, Solutions.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số đang là xu thế tất yếu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt trong giáo dục và đào tạo. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được xem là đầu tàu trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, sẵn sàng thích nghi với môi trường lao động số hóa. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số không chỉ mang lại những cơ hội mà còn đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi sự thích nghi và đầu tư chiến lược từ các cơ sở giáo dục.

Trường Cao đẳng Kon Tum, với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực đa ngành, đã và đang từng bước triển khai các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng yêu cầu của thời đại. Bên cạnh những cơ hội, việc thực hiện chuyển đổi số tại trường còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, trình độ công nghệ và nguồn nhân lực.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chuyển đổi số và vai trò của chuyển đổi số trong giáo dục

Chuyển đổi số là một khái niệm rộng và có nhiều định nghĩa khác nhau tùy thuộc vào ngữ cảnh và mục tiêu của từng tổ chức. Hiện nay có rất nhiều khái niệm về chuyển đổi số nhưng tựu chung lại thì chuyển đổi số là một quá trình thay đổi toàn diện dựa trên nền tảng công nghệ số, nhằm tái cấu trúc hoạt động của tổ chức và thúc đẩy hiệu quả vận hành. Nó không chỉ đơn thuần là việc áp dụng công nghệ vào các quy trình hiện có mà còn là sự thay đổi về tư duy, văn hóa tổ chức và cách thức hoạt động để đạt được hiệu quả cao hơn và tạo ra giá trị mới.

Không giống như việc số hóa dữ liệu hoặc tối ưu hóa quy trình, chuyển đổi số đòi hỏi sự đổi mới sáng tạo sâu rộng, từ thay đổi cách thức vận hành, tổ chức đến xây dựng văn hóa mới phù hợp với môi trường

số. Điểm cốt lõi của chuyển đổi số là sự tích hợp công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) và điện toán đám mây (Cloud Computing). Tuy nhiên, công nghệ chỉ là công cụ còn yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số nằm ở con người, từ đội ngũ lãnh đạo đến nhân viên, học sinh và giáo viên.

Trong giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số không chỉ là việc tích hợp công nghệ vào quản lý và giảng dạy, mà còn tạo nên sự thay đổi mạnh mẽ trong cách đào tạo và tiếp cận học viên. Chuyển đổi số bao gồm việc áp dụng công nghệ để cải tiến phương pháp giảng dạy, cá nhân hóa trải nghiệm học tập, tối ưu hóa tài nguyên giáo dục, giúp học viên dễ dàng tiếp cận kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp. Sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), phần mềm chuyên ngành và học liệu số góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời thúc đẩy học viên học tập chủ động hơn. Yếu tố quan trọng trong chuyển đổi số là hạ tầng công nghệ thông tin, gồm máy tính, máy chiếu, bảng tương tác thông minh và các phần mềm hỗ trợ học tập. Học liệu số như video bài giảng, sách điện tử và nền tảng trực tuyến tạo ra môi trường học tập linh hoạt và dễ tiếp cận. Các phương pháp giảng dạy như e-learning và blended learning đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng, đồng thời khuyến khích sự sáng tạo và chủ động.

Chuyển đổi số mang lại lợi ích lớn trong việc nâng cao chất lượng dạy và học, cá nhân hóa đào tạo và tối ưu hóa nội dung. Việc ứng dụng công nghệ vào quản lý giúp giảm thiểu quy trình thủ công, tiết kiệm thời gian, nguồn lực, đồng thời mở ra cơ hội học tập suốt đời, thúc đẩy phát triển năng lực nghề nghiệp và học tập liên tục.

2.2. *Thực trạng chuyển đổi số tại Trường Cao đẳng Kon Tum*

Nhà trường đã chủ động đẩy mạnh tuyên truyền và phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và học sinh, sinh viên (HSSV) về các định hướng lớn trong chuyển đổi số giáo dục nghề nghiệp. Thông qua Quyết định số 2222/QĐ-TTg, Kế hoạch số 3921/KH-UBND cùng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhà trường không chỉ cung cấp thông tin mà còn tạo nền tảng nâng cao nhận thức và năng lực số cho đội ngũ và người học.

Trường đã triển khai cho nhà giáo và cán bộ quản lý đăng ký các khóa học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực số cũng như phát huy tinh thần tự học và khai thác các nền tảng công nghệ, phần mềm hỗ trợ quản lý và giảng dạy. HSSV được trang bị kỹ năng số thông qua môn Tin học trong chương trình chính khóa, sử dụng hệ thống E-Learning để học tập, làm bài kiểm tra, thi kết thúc môn bằng hình thức trắc nghiệm, cũng như khai thác các nền tảng học tập trực tuyến như Công dân số và Atingi.

Từ đầu năm 2024, Trường đã cử 120 nhà giáo tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi số toàn diện và kỹ thuật xây dựng bài giảng điện tử; cử nhà giáo tham gia tập huấn chuyên sâu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng sáng tạo tại trung tâm Đào tạo Khu vực của SEAMEO; tổ chức hội thảo tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy và nghiên cứu” dành cho toàn bộ đội ngũ cán bộ, nhà giáo.

Nhà trường đã và đang triển khai chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực, đặt trọng tâm vào việc đáp ứng chuẩn đầu ra do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp ban hành, đồng thời đảm bảo yêu cầu về năng lực số tương đương kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/TT-BTTTT ngày 11/3/2014; tích hợp Môn học “Năng lực số” vào chương trình đào tạo của các ngành, nghề, giúp HSSV có nền tảng vững chắc trong việc sử dụng các công cụ và ứng dụng kỹ thuật số.

Nhà trường đã tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật nhằm hỗ trợ chuyển đổi số toàn diện. Hệ thống máy chủ và lưu trữ dữ liệu có cấu hình cao được triển khai, đảm bảo lưu trữ và vận hành các hoạt động số hóa. Các phần mềm quản lý chuyên dụng như Unisoft, VNPT IOFFICE, và các phần mềm kế toán như MISA, FAST... đang được sử dụng hiệu quả trong quản lý đào tạo, tài chính, và điều hành. Ngoài ra, nhà trường còn triển khai nhiều phần

mềm chuyên dụng khác phục vụ đào tạo và sát hạch lái xe, như hệ thống giám sát thời gian học lý thuyết và thực hành, chấm điểm tự động, và quản lý đào tạo lái xe.

Nhà trường đã xây dựng thư viện số với 5.012 tài liệu, hỗ trợ tích cực trong giảng dạy và học tập. Đồng thời, phần mềm đánh giá năng lực thực hiện công việc (KPIs) đã được triển khai, giúp quản lý hiệu quả năng lực của cán bộ, viên chức và người lao động.

Toàn bộ dữ liệu liên quan đến chương trình đào tạo, kế hoạch học tập, kết quả học tập, và văn bằng giáo dục nghề nghiệp của người học đã được số hóa và tích hợp trên môi trường số. Việc báo cáo và thống kê, cả nội bộ và bên ngoài, đều được thực hiện qua các hệ thống trực tuyến, giúp tăng hiệu quả và giảm thiểu sai sót.

Đặc biệt, 100% cán bộ, viên chức, và người lao động trong nhà trường đã khai thác hiệu quả các nền tảng quản lý và điều hành văn bản, phần mềm chuyên môn, và các công cụ số trong công việc hàng ngày. Hầu hết giảng viên đã ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, xây dựng bài giảng điện tử, và sử dụng các phần mềm tiện ích trong kiểm tra, đánh giá người học.

2.3. *Cơ hội, khó khăn và giải pháp*

Chuyển đổi số tại Trường Cao đẳng Kon Tum trong giai đoạn hiện nay mở ra nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức. Việc triển khai các chương trình chuyển đổi số có thể cải thiện hiệu quả hoạt động đào tạo và quản lý, đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ nhà giáo và HSSV. Tuy nhiên, quá trình này cũng đòi hỏi sự đầu tư lớn về cơ sở hạ tầng, nguồn lực và thay đổi trong tư duy của tất cả các thành phần trong Trường.

2.3.1. *Một số cơ hội nhận được của nhà Trường*

Thứ nhất, quá trình chuyển đổi số tại Trường Cao đẳng Kon Tum nhận được sự hỗ trợ tích cực từ các chính sách của Nhà nước. Chính phủ đã ban hành nhiều chương trình và chính sách khuyến khích chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường áp dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy. Đặc biệt, các chương trình hỗ trợ từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không chỉ giảm bớt áp lực tài chính mà còn tạo ra một môi trường pháp lý thuận lợi. Nhờ đó, trường có thể triển khai các sáng kiến về đào tạo kỹ năng số cho đội ngũ giảng viên và HSSV, góp phần cải thiện chất lượng đào tạo.

Thứ hai, hợp tác với doanh nghiệp công nghệ là một lợi thế lớn trong chuyển đổi số. Nhiều công ty

cung cấp phần mềm quản lý, nền tảng học trực tuyến và các giải pháp công nghệ phù hợp với giáo dục nghề nghiệp. Ngoài ra, các doanh nghiệp còn tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, hỗ trợ giảng viên và HSSV nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin. Sự đồng hành này giúp nhà trường xây dựng môi trường học tập hiện đại, số hóa, đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ năng số.

Thứ ba, chuyển đổi số mang lại cơ hội nâng cao năng lực số cho giảng viên, cán bộ quản lý và HSSV. Trường đã triển khai các khóa đào tạo về công cụ công nghệ như hệ thống E-Learning, phần mềm quản lý và học liệu trực tuyến. Điều này giúp giảng viên và HSSV nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ, tăng khả năng thích nghi và cải thiện hiệu quả giảng dạy. Đặc biệt, HSSV không chỉ nắm chắc kiến thức chuyên môn mà còn được trang bị kỹ năng số để đáp ứng yêu cầu trong môi trường làm việc hiện đại.

2.3.2. Những khó khăn mà Trường phải đối mặt

Đầu tiên, đó là vấn đề tài chính và nguồn lực. Chuyển đổi số đòi hỏi đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng công nghệ, bao gồm phần cứng, phần mềm, mạng internet, và chi phí bảo trì. Tuy nhiên, Trường Cao đẳng Kon Tum ở trong một tỉnh có kinh tế ít phát triển nên gặp khó khăn trong việc huy động đủ nguồn lực để đáp ứng các yêu cầu này.

Hai là, kỹ năng công nghệ của cán bộ, giảng viên và HSSV. Một số cán bộ và giảng viên chưa có đủ kỹ năng số cần thiết để sử dụng hiệu quả các nền tảng và thiết bị công nghệ. Đào tạo lại đội ngũ này đòi hỏi thời gian, chi phí và sự thay đổi tư duy cần có thời gian. Tương tự, HSSV cũng cần được hỗ trợ để làm quen và sử dụng thành thạo công nghệ mới.

Ba là, văn hóa tổ chức và thói quen cũ: Thói quen giảng dạy truyền thống của giảng viên và phương pháp học tập của HSSV là rào cản lớn. Vẫn còn một bộ phận nhỏ giảng viên còn ngại sử dụng phương pháp, công nghệ mới, nhiều HSSV, chưa thích nghi với môi trường học tập số hóa.

Bốn là, hạ tầng công nghệ thông tin hạn chế: Cơ sở hạ tầng yếu kém như mạng internet không ổn định, thiếu thiết bị hiện đại như máy tính, máy chiếu, bảng thông minh làm cản trở việc triển khai các công cụ quản lý và học trực tuyến.

Năm là, áp lực thay đổi đồng bộ: Chuyển đổi số không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn đòi hỏi sự thay đổi toàn diện về quản lý, giảng dạy và học tập. Sự thiếu phối hợp đồng bộ giữa các phòng ban, giảng viên và HSSV là thách thức lớn mà nhiều trường chưa thực hiện hiệu quả.

2.4. Một số giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số tại trường Cao đẳng Kon Tum

Một là, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị công nghệ: Cần ưu tiên nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, từ thiết bị phần cứng như máy tính, bảng thông minh, đến phần mềm quản lý học tập. Việc này không chỉ cải thiện môi trường học tập mà còn tạo nền tảng vững chắc cho các hoạt động giảng dạy và quản lý.

Hai là, xây dựng chiến lược chuyển đổi số dài hạn: Nhà trường cần thiết lập một chiến lược cụ thể, với các mục tiêu rõ ràng và lộ trình thực hiện phù hợp. Chiến lược này nên bao gồm các chỉ tiêu về năng lực công nghệ, chất lượng giảng dạy, và mức độ sẵn sàng của đội ngũ giáo viên, học sinh.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số: Các khóa tập huấn và chương trình đào tạo kỹ năng số cần được triển khai thường xuyên toàn trường. Điều này không chỉ nâng cao năng lực sử dụng công nghệ mà còn giúp tăng tính tự tin và sự chủ động trong việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy và học tập.

Bốn là, mở rộng hợp tác với doanh nghiệp và tổ chức: Việc hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ không chỉ giúp nhà trường nhận được sự hỗ trợ về thiết bị và giải pháp, mà còn tạo cơ hội để HSSV tiếp cận với các công nghệ tiên tiến, chuẩn bị tốt hơn cho môi trường làm việc trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Thị Kim Liên (2022). *Khái quát về chuyển đổi số và các giải pháp để thực hiện chuyển đổi số tại Bộ Nội vụ*: Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ; [15/11/2022]. Available from: <https://isos.gov.vn/cds/khai-quat-ve-chuyen-doi-so-va-cac-giai-phap-de-thuc-hien-chuyen-doi-so-tai-bo-noi-vu-43243.html>.

2. Trường Cao đẳng Kon Tum. Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số quý I năm 2024

3. Vũ Thế Việt, Nguyễn Quốc Tuấn (2024). *Chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Kinh tế và Dự báo online; [25/01/2024]. Available from: <https://kinhtevadubao.vn/chuyen-doi-so-trong-cac-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-tai-viet-nam-thuc-trang-va-giai-phap-28051.html>

4. Trần Văn Dàng (2020), *Một số đề xuất nhằm phát triển Trung tâm GDNN - giáo dục thường xuyên theo mô hình trường học thông minh*, Tạp chí Giáo dục, Số 484, 61-64.